

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng kê khai thông số kỹ thuật đầy đủ các loại hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu, trong đó ghi chú rõ đặc tính thông số kỹ thuật “tương đương” hoặc “tốt hơn” yêu cầu của E-HSMT được duyệt. Đặc tính thông số kỹ thuật hàng hóa của E-HSMT được duyệt là yêu cầu tối thiểu. - Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa mà nhà thầu kê khai hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT được duyệt. - Nhà thầu phải nêu rõ: ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu theo Mẫu số 10B (Webform trên Hệ thống). 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bảng kê khai các thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu. - Hoặc có bảng kê khai thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu nhưng kê khai không đầy đủ so với hàng hóa mời thầu hoặc đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa mà nhà thầu kê khai không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT được duyệt. - Hoặc nhà thầu không nêu đầy đủ ít nhất 01 trong các nội dung: ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh 	Không đạt

	thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu theo Mẫu số 10B (Webform trên Hệ thống).	
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Cụ thể như sau: a) Công tác nhập khẩu hoặc sản xuất hoặc cung cấp hàng hoá. b) Công tác vận chuyển hàng hoá đến đơn vị sử dụng. c) Công tác vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng hàng hoá.	Có thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa đầy đủ, hợp lý cho cả 03 nội dung a), b) và c).	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý theo cả 03 nội dung a), b) và c).	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:		
Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì đối với các hàng hoá dự thầu. <i>(Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành và bảo trì)</i>	- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng. - Thời gian bảo trì: ≥ 03 lần/năm trong thời gian bảo hành.	Đạt
	- Thời gian bảo hành: < 12 tháng. - Thời gian bảo trì: < 03 lần/năm trong thời gian bảo hành.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường đối với các hàng hoá dự thầu.	Cam kết hàng hóa, thiết bị dự thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường Việt Nam.	Đạt
	Không có cam kết hàng hóa, thiết bị dự thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường Việt Nam	Không đạt
5. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Khả năng tác động đối với môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết đối với các hàng hoá dự thầu.	Cam kết hàng hóa, thiết bị được cung cấp không có ảnh hưởng, tác động nhiều đến môi trường hoặc có tác động đến môi trường nhưng có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý, phù hợp.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng nội dung đề xuất biện pháp giải	Không đạt

	quyết không hợp lý, không phù hợp đối với trường hợp hàng hóa, thiết bị có tác động nhiều đến môi trường	
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
Điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng đối với các hàng hoá dự thầu.	Có điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng hợp lý, phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng không hợp lý, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
7. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	Thời gian cung cấp hàng hoá ≤ 30 ngày (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực) có tính điều kiện thời tiết, các ngày nghỉ, lễ theo quy định của pháp luật.	Đạt
	Thời gian cung cấp hàng hoá > 30 ngày ; hoặc thời gian không quá 30 ngày nhưng không tính đến điều kiện thời tiết hoặc không tính các ngày nghỉ, lễ theo quy định của pháp luật.	Không đạt
8. Yếu tố thân thiện môi trường		
Yếu tố thân thiện môi trường của hàng hoá, sản phẩm dự thầu	Cam kết hàng hoá, sản phẩm dự thầu là những hàng hoá, sản phẩm thân thiện với môi trường, không gây hại cho môi trường trong quá trình sản xuất và sử dụng.	Đạt
	Không có cam kết hàng hoá, sản phẩm dự thầu là những hàng hoá, sản phẩm thân thiện với môi trường, không gây hại cho môi trường trong quá trình sản xuất và sử dụng.	Không đạt
9. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chia khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (cung cấp hàng hoá) trong thời	Nhà thầu phải có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đảm bảo đầy đủ cho cả 03 nội dung a),	Đạt

hạn 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. a) Tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Chất lượng hàng hoá, dịch vụ, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do;	b), c). Nhà thầu không có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu hoặc có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu nhưng không đầy đủ theo 03 nội dung a), b), c). * Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì E-HSĐT bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là có hành vi gian lận trong đấu thầu.	Không đạt
KẾT LUẬN:	Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt. Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Đạt Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

* **Lưu ý:** Nhà thầu phải trình bày thuyết minh phân đề xuất kỹ thuật theo trình tự nội dung yêu cầu về kỹ thuật của hồ sơ mời thầu gồm 09 nội dung yêu cầu cơ bản (tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9). Trường hợp nhà thầu không trình bày thuyết minh đủ 09 nội dung yêu cầu cơ bản thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.